

Số: /QĐ-UBND

Lạng Sơn, ngày tháng 4 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư xây dựng công trình
Trục đường đối ngoại và hạ tầng kỹ thuật khu tái định cư
thuộc dự án Trụ sở làm việc Công an tỉnh

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020;

Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 46/TTr-SXD ngày 18/4/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư xây dựng công trình Trục đường đối ngoại và hạ tầng kỹ thuật khu tái định cư thuộc dự án Trụ sở làm việc Công an tỉnh như sau:

1. Nội dung điều chỉnh thiết kế

1.1. Điều chỉnh tuyến đối ngoại số 01: cắt giảm khối lượng giải phân cách giữa từ Km0+18,63m đến Km0+88,87m (đoạn đầu tuyến); cắt giảm khối lượng vỉa hè bên trái tuyến từ đầu tuyến đến Km0+111,57m; điều chỉnh mặt cắt đường rộng từ 13m đến 35m; điều chỉnh cao độ nút P1 (cổng Trụ sở Công an tỉnh) thành +260,50m.

1.2. Điều chỉnh tuyến đối ngoại số 02: cắt giảm khối lượng vỉa hè; điều chỉnh cao độ tại Km0+00m (điểm đầu tuyến) thành +260,30m; bổ sung ốp mái taluy bằng tấm bê tông cốt thép đúc sẵn.

1.3. Hệ thống cấp nước

- Điều chỉnh thiết kế tuyến cấp nước đường đối ngoại số 01 từ bên trái tuyến sang bên phải tuyến đối với đoạn tuyến từ Km0+00m đến Km0+111,57m, chiều dài 111,57m; Bổ sung đường ống HDPE DN50 để đấu nối nước sinh hoạt cho 40 ô tái định cư ở lô N03;

- Tuyến đối ngoại số 02: bổ sung đường ống HDPE DN50 để đấu nối nước sinh hoạt cho 07 ô tái định cư ở lô N01.

1.4. Hệ thống thoát nước

1.4.1. Thoát nước mưa

- Điều chỉnh cao độ thiết kế cống hộp cuối tuyến đối ngoại số 01: cao độ thiết kế đoạn tuyến từ Km0+00m đến Km0+543,00m, chiều dài 543m, cao độ điểm đầu +255,16m, cao độ điểm cuối +252,9m.

- Tuyến đường đối ngoại số 01 và số 02: bổ sung 02 vị trí cống $d=1.000\text{mm}$ từ trụ sở Công an tỉnh đấu nối vào hệ thống cống hộp giữa đường kích thước $(2 \times 2)\text{mm}$.

- Bổ sung cống thoát nước $d=60\text{mm}$ trên tuyến đối ngoại 02, thoát nước lưu vực ruộng trồng phía Đông Bắc dự án.

1.4.2. Thoát nước thải

- Đoạn cống từ Km0+00m đến Km0+111,57m trục đường đối ngoại số 01: điều chỉnh từ ống nhựa $d=400\text{mm}$ sang cống bê tông cốt thép $d=400\text{mm}$ và điều chỉnh vị trí đoạn tuyến cống từ bên trái tuyến sang bên phải tuyến đường.

- Điều chỉnh vị trí đoạn tuyến cống thoát nước thải từ điểm đấu nối thoát nước cho trụ sở Công an tỉnh đến hố thu HT24 từ bên phải tuyến sang bên trái tuyến đối ngoại số 02 và điều chỉnh từ ống nhựa $d=400\text{mm}$ sang cống bê tông cốt thép $d=400\text{mm}$, chiều dài 68m.

1.5. Cấp điện

- Điều chỉnh vị trí xây dựng trạm biến áp: điều chỉnh trạm biến áp từ vị trí khu đất giáp khu tái định cư bên trái tuyến đường số 01 sang vị trí bên phải tuyến đường số 01 (tại Km0+86,67m).

- Điều chỉnh điểm đấu nối cấp điện: từ điểm đấu nối tại cột số 73, đường dây 22KV lộ 471E13.2 sang điểm đấu nối tại cột số 72 đường dây 22KV lộ 471E13.2

- Di chuyển đường dây 22KV (do di chuyển vị trí trạm biến áp): điều chỉnh đường dây 22KV từ bên trái tuyến đối ngoại số 01 sang phải tuyến đối ngoại số 01.

- Đường dây 0,4KV cấp điện sinh hoạt: điều chỉnh tuyến cấp điện trên trục đường đối ngoại số 02 từ bên phải đường sang bên trái đường; bổ sung 09 hố ga kéo cáp.

- Điều chỉnh vị trí, loại đèn chiếu sáng:

+ Điều chỉnh hệ thống chiếu sáng tuyến đường đối ngoại số 02 từ bên phải sang bên trái tuyến đường.

+ Điều chỉnh hệ thống chiếu sáng tuyến đường đôi ngoại số 01 từ bên trái đường sang vị trí giải phân cách giữa tuyến đường và điều chỉnh loại cần đèn từ cần đơn sang cần đôi.

+ Bổ sung 03 cột, bóng chiếu sáng loại bán nguyệt.

2. Điều chỉnh tổng mức đầu tư

2.1. Giá trị dự toán điều chỉnh bổ sung: 3.287.951.000 đồng, trong đó:

- Chi phí xây dựng: 2.977.717.000 đồng;
- Chi phí thiết bị: 87.056.000 đồng;
- Chi phí quản lý dự án: 66.078.000 đồng;
- Chi phí tư vấn xây dựng: 112.328.000 đồng;
- Chi phí khác: 44.772.000 đồng.

2.2. Tổng mức đầu tư sau điều chỉnh: 35.239.699.000 đồng, trong đó:

- Chi phí xây dựng: 30.347.623.000 đồng;
- Chi phí thiết bị: 908.610.000 đồng;
- Chi phí quản lý dự án: 673.441.000 đồng;
- Chi phí tư vấn xây dựng: 1.729.123.000 đồng;
- Chi phí khác: 1.208.096.000 đồng;
- Chi phí dự phòng: 372.806.000 đồng.

3. Thời gian thực hiện dự án: năm 2021 - 2024.

4. Các nội dung khác không đề cập tại Quyết định này giữ nguyên theo Quyết định số 1147/QĐ-UBND ngày 12/6/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh.

Điều 2. UBND thành phố Lạng Sơn, Sở Xây dựng theo chức năng, nhiệm vụ chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật và trước Chủ tịch UBND tỉnh về tính hợp pháp, sự đầy đủ và chính xác của nội dung, hồ sơ trình phê duyệt.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng, Giao thông vận tải, Tài nguyên và Môi trường; Giám đốc Công an tỉnh, Giám đốc Kho bạc Nhà nước Lạng Sơn, Chủ tịch UBND thành phố Lạng Sơn và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ban Kinh tế - Ngân sách (HĐND tỉnh);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh, Phòng TH, Trung tâm Thông tin;
- Lưu: VT, KT_(CVĐ).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Đoàn Thanh Sơn